

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NGHỆ THUẬT QUÂN SỰ VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀO NHIỆM VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC THỜI KỲ MỚI

NGUYỄN VĂN NGHĨA*

Tóm tắt: Nghệ thuật quân sự Hồ Chí Minh là nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh (chủ yếu là đấu tranh vũ trang); Về cách đánh giặc mưu trí, linh hoạt, sáng tạo, xuyên suốt là tư tưởng tiến công; về nghệ thuật tạo lực, lập thế, dùng mưu, tạo và chớp thời cơ nhằm đánh thắng địch trong chiến đấu, chiến tranh; chủ động đánh vào lòng người, kết hợp tác chiến với binh vận, địch vận. Bài viết làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về nghệ thuật quân sự và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam vào nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Từ khóa: Bảo vệ Tổ quốc; Hồ Chí Minh; nghệ thuật quân sự.

Đặt vấn đề

Tư tưởng Hồ Chí Minh về nghệ thuật quân sự (NTQS) là sự kế thừa, phát triển những tinh hoa quân sự nhân loại, đặc biệt là nền NTQS độc đáo của dân tộc "Dĩ đoán chế trường", "lấy ít đánh nhiều", "lấy yếu đánh mạnh" vào thực tiễn chỉ đạo cách mạng Việt Nam. Đó là NTQS trong khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng (chủ yếu là đấu tranh vũ trang) ở Việt Nam.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về nghệ thuật quân sự

Một là, tư tưởng về cách đánh giặc mưu trí, linh hoạt, sáng tạo, xuyên suốt là tư tưởng tiến công

Về tư tưởng tiến công, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Quân ta phải luôn gắng sức, luôn tiến công địch. Chỉ có tiến công không có thoái, kiên quyết không ngừng thế tiến công; kết hợp chặt chẽ giữa "Tiến công và phòng ngự", "Tiến công phòng ngự không sơ hở"¹. Ngay cả khi buộc phải phòng ngự thì cũng phải "Phòng ngự thế công". Như vậy, NTQS trong tư tưởng Hồ Chí Minh: "Tiến công", "Thế tiến công" hay "Chiến lược tiến công" với thái độ "Kiên quyết" là đặc trưng nổi bật, sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hành cách đánh giặc ở mọi quy mô (chiến lược, chiến dịch và chiến thuật). Người đặt nguyên tắc: "Chỉ có tiến công không có thoái". Bởi vì, Người cho rằng: Chỉ có tiến công, liên tục tiến công, tiến

công không ngừng làm cho địch bị bất ngờ, không kịp trở tay, như vậy mới diệt được nhiều giặc và giữ được quyền chủ động của ta.

Người đặt ra yêu cầu: Tư tưởng chiến lược tiến công, luôn giành quyền (thế) chủ động đánh giặc phải luôn gắn chặt, trở thành linh hồn trong từng cách đánh mưu trí, linh hoạt sáng tạo. Người căn dặn: "Khởi nghĩa bung ra, ban chỉ huy phải hết sức kiên quyết chỉ huy tiến công. Do dự một chút là thất bại. Muốn khởi nghĩa thắng lợi chỉ có một cách là tiến công, kiên quyết tiến công, tiến công mãi"², ta phải "Luôn luôn tiến công địch, lực lượng ta ngày càng thêm mạnh, như nước mối chảy, như lửa mối nhen, chỉ có tiến..."³.

Về cách đánh cụ thể, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Phải đánh địch bằng mọi lực lượng, mọi quy mô, mọi cách đánh, mọi thứ vũ khí trang bị. Kết hợp đánh du kích với đánh tập trung, đánh tiêu hao với đánh tiêu diệt, tiến tới đánh bại hoàn toàn quân địch.

Về lực lượng đánh giặc, Người nói: "...làng nào, huyện nào, tỉnh nào cũng có du kích, thì nó thành một tấm lưới sắt, một thứ "thiên la địa võng" mà địch không tài gì thoát ra được". Về quy mô, kết hợp đánh lớn, đánh vừa, đánh nhỏ. Về vũ khí, trang bị "Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng

² Xem Hồ Chí Minh, Con đường giải phóng, Tư liệu Việt Lịch sử quân sự.

³ Quân đội nhân dân Việt Nam, Tổng cục Chính trị (2002), Tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.102.

* Học viện Chính trị khu vực I.

¹ Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, tập 3, tr.326.

cuốc, thuồng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước"⁴.

Về *kết hợp đánh tiêu hao với đánh tiêu diệt*, Người chỉ rõ: "Đối với một người, làm thương tổn 10 ngón tay không đau đớn bằng cắt đứt hẳn đi 1 ngón tay. Về quân sự cũng vậy, đánh bại 10 sư đoàn không bằng trừ diệt 1 sư đoàn"⁵.

Hai là, tư tưởng về nghệ thuật tạo lực, lập thế, dùng mưu, tạo và chớp thời cơ

Ở tư tưởng đặc trưng này, trước hết, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Trong mối quan hệ giữa lực, thế, thời, mưu: Lực rất quan trọng, nhưng thế thắng lực, còn thời cơ là hệ quả vận động của thế và lực (cả chủ quan và khách quan) tạo được. Dùng mưu tạo lực, tạo thế, tạo thời cơ và chớp đúng thời cơ thì giành thắng lợi.

Tư tưởng về tạo lực, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: "Lực lượng và sức mạnh chính là ở dân"; "Có dân là có tất cả", "Lực lượng toàn dân là lực lượng vĩ đại hơn hết. Không ai chiến thắng được lực lượng đó"⁶, "Dân khí mạnh thì quân lính nào, súng ống nào cũng không chống lại nổi"⁷. "Bất kỳ già trẻ gái trai, sĩ nông công thương, ai cũng tham gia công việc cứu quốc"⁸. Như vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, lực lượng luôn giữ vị trí, vai trò rất quan trọng đối với khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng, nhất là đối với sức mạnh của NTQS. Người nói: "Không dùng toàn lực của nhân dân về đủ mọi mặt để ứng phó, không thể nào thắng lợi được"⁹; "...Muốn giải phóng thì phải đánh phat xít Nhật và Pháp. Muốn đánh chúng thì phải có lực lượng quân sự"¹⁰.

Tư tưởng về tạo thế, theo Người, thế có quan hệ chặt chẽ với lực, lực rất quan trọng đối với thế nhưng "Thế thắng lực", Người nói: "Quả cân chỉ một kilogam, ở vào thế lợi thì lực của nó tăng lên nhiều,

có sức mạnh làm bỗng được một vật nặng hàng trăm kilogam. Đó là thế thắng lực"¹¹. Về cụ thể, Người còn chỉ ra rằng: "Địch muôn dùng cách đánh mau, thắng mau. Nếu chiến tranh kéo dài, hao binh tổn tướng, chúng sẽ thất bại. Vậy ta dùng chiến lược trường kỳ kháng chiến, để phát triển lực lượng... Thế địch như lửa. Thế ta như nước. Nước nhất định thắng lửa"¹².

Tư tưởng về mưu kế đánh giặc, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Hai hòn đá cùng chơi nhau thì hai hòn cùng vỡ, hai cái trứng cùng chơi nhau thì hai cái cùng vỡ. Phải một cái cứng, một cái mềm thì khi chơi nhau một cái mới còn. Nên hai bên cùng dùng mưu trí. Pháp có xe tăng, đại bác, thì ta phá đường. Pháp có máy bay thì ta đào hầm. Pháp muốn đánh chớp nhoáng thì ta kéo dài. Nhất định ta thắng"¹³. Người còn nói: "Về việc quân, không thể đường đường chính chính được mà bao giờ cũng phải áp dụng chiến thuật lừa dối... Nhưng muốn thắng quân địch phải bày mưu kế làm sao lừa được quân địch vào cạm bẫy, nên không thể không dùng chiến thuật giả dối được". Theo Người: "Muốn giả trá, thì dù mình có tài năng cũng làm như mình không có tài năng gì". "Thời kỳ tiến đánh quân địch đã đến nơi, nhưng làm thế nào để cho quân địch tưởng là chưa đánh vội"¹⁴.

Người thường nhắc nhở: "Địch có vũ khí tối tân thì ta đánh du kích, nó lấy vũ lực ta không sợ, nó lấy chính trị ta không mắc mưu, nó lấy kinh tế phong tỏa thì ta lấy kinh tế đánh nó, ta tăng gia sản xuất...", "Muốn trị lừa phải dùng nước. Địch muốn tốc chiến, tốc thắng. Ta lấy trường kỳ kháng chiến trị nó, thì địch nhất định thua, ta nhất định thắng"¹⁵.

Tư tưởng về tạo và chớp thời cơ, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh đây là vấn đề rất quan trọng, bởi vì, theo Người: "Lạc nước, hai xe đành bỏ phí, Gặp thời, một tốt cũng thành công"¹⁶. Người còn nói: Đặt thế, lực vào đúng thời cơ có lợi (thời điểm tấn công bất ngờ vào lúc địch không chuẩn bị,

⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia – Sách giáo khoa, Hà Nội, tập 4, tr.534.

⁵ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 4, tr.516.

⁶ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 4, tr.19.

⁷ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Giáo trình Cao cấp lý luận (2018), *Giáo dục quốc phòng và an ninh*, Nxb. Chính trị quốc gia – Sách giáo khoa, Hà Nội, tr.109.

⁸ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia – Sách giáo khoa, Hà Nội, tập 5, tr.22.

⁹ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 4, tr.344.

¹⁰ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 5, tr.370.

¹¹ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 15, tr.567.

¹² Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 5, tr.179.

¹³ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 5, tr.69-70.

¹⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 4, tr.286.

¹⁵ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 4, tr.539.

¹⁶ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 3, tr.326.

không để phòng, không dự đoán trước, tư tưởng đang hoang mang) thì "Sức dùng một nửa mà công được gấp đôi". Người còn cho rằng: Kết hợp chặt chẽ lực, thế, thời, mưu là nội dung quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về NTQS, trực tiếp tạo nên sức mạnh từ bên trong đánh thắng giặc ở mọi quy mô. Đúng như Nguyễn Trãi đã từng nói: Được thời, có thể mất biến thành còn, nhô hóa ra lớn; mất thời không thể thì mạnh hóa ra yếu, yếu hóa ra nguy)¹⁷.

Ba là, tư tưởng về chủ động đánh vào lòng người, kết hợp tác chiến với binh vận, địch vận

Phát huy sáng tạo, bài học kinh nghiệm quý báu từ truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc Việt Nam qua mấy nghìn năm lịch sử. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: Nghệ thuật đánh vào lòng người, kết hợp tác chiến với binh, địch vận có "sức mạnh như một đạo hùng binh mười vạn"¹⁸. "Sách quân sự có câu: Đánh mà thắng địch là giỏi, không đánh mà thắng lại càng giỏi, không đánh mà thắng là nhờ địch vận"¹⁹. Người còn nói: "Phải bảo vệ tính mạng và tài sản của ngoại kiều, đối đãi tử tế với tù binh", "Không được báo thù, báo oán". "Với những người lâm đường lạc lối phải khoan hồng độ lượng"²⁰. Tư tưởng trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được Đảng, Nhà nước vận dụng sáng tạo trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ, giành thắng lợi to lớn, được nhân dân yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới nhất là nhân dân Pháp và nhân dân Mỹ hết lòng ủng hộ.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nghệ thuật quân sự của Đảng Cộng sản Việt Nam vào nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Trong thời kỳ mới, Đảng, Nhà nước xác định nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc là: "...Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa (XHCN); bảo vệ công

cuộc đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ lợi ích quốc gia-dân tộc; bảo vệ nền văn hóa dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội"²¹. Để hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc thời kỳ mới: "...Việt Nam tích cực, chủ động ngăn ngừa, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, thực hiện phương châm bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, sẵn sàng chống chiến tranh xâm lược"²². Như vậy, trong trường hợp đất nước buộc phải đối mặt với một cuộc chiến tranh chống quân xâm lược, về lĩnh vực NTQS, chúng ta cần phải vận dụng phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về NTQS, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước. Trước hết, cần tập trung thực hiện tốt các vấn đề sau:

Thứ nhất, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân trong thời bình vững chắc, có khả năng chuyển hóa nhanh thành thế trận chiến tranh nhân dân trong thời chiến

Nội dung xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân trong thời kỳ mới cần tập trung vào các vấn đề sau: Một là, lấy quân khu làm địa bàn tác chiến chủ yếu. Hai là, các quân chủng, binh chủng cần bố trí lực lượng theo từng khu vực, vùng lãnh thổ cho phù hợp với yêu cầu đánh địch. Ba là, ở mỗi khu vực, cần tăng cường thiết bị cho một số đơn vị chủ lực (sư đoàn bộ binh, vùng hải quân, vùng cảnh sát biển...) có thể trở thành sở chỉ huy mặt trận khi chiến tranh nổ ra để hạn chế cơ động, vận chuyển các phương tiện phục vụ cho sở chỉ huy, tránh bị địch phát hiện, tiêu diệt bằng tiến công hỏa lực đường không. Bốn là, xây dựng các cơ quan nghiên cứu chiến lược đủ mạnh để dự báo chính xác những diễn biến của chiến lược trên thế giới và khu vực liên quan đến Việt Nam. Xác định đúng đối tượng tác chiến chiến lược trực tiếp cùng các ý đồ của chúng, đánh giá đúng âm mưu, lực lượng, khả năng mạnh, yếu của đối tượng để có biện pháp đối phó, không để bị bất ngờ; đổi mới cơ chế lãnh đạo,

¹⁷ Quân đội nhân dân Việt Nam, Tổng cục Chính trị (2002), *Tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.110.

¹⁸ Quân đội nhân dân Việt Nam, Tổng cục Chính trị (2002), *Sđd*, tr.173.

¹⁹ Quân đội nhân dân Việt Nam, Tổng cục Chính trị (2002), *Sđd*, tr.114.

²⁰ Thư gửi Hội nghị địch vận tháng 8 năm 1948, Tư liệu Viện Lịch sử quân sự, tr.440.

²¹ Quân đội nhân dân Việt Nam, Tổng cục Chính trị (2002), *Tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, tr.115-116.

²² Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, tr.110.

chỉ huy và chính sách đối với lực lượng vũ trang (LLVT) và sự nghiệp quốc phòng, bảo đảm cho LLVT luôn là lực lượng chính trị trung thành, công cụ bạo lực sắc bén của Đảng, Nhà nước XHCN trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. *Năm là*, tổ chức các lực lượng tham gia bảo vệ phi vũ trang, các lực lượng phòng thủ dân sự, lực lượng tham gia tác chiến bằng phương tiện chuyên ngành, lực lượng tham gia làm nhiệm vụ gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc. *Sáu là*, tổ chức xây dựng thế trận theo vùng chiến lược gắn với địa bàn quân khu, phân bố, cơ cấu lại công tác bảo đảm hậu cần kỹ thuật phù hợp với thế trận bảo vệ Tổ quốc thời kỳ mới, lấy tại chỗ là chủ yếu. *Bảy là*, tổ chức lại hệ thống công nghiệp quốc phòng quốc gia theo hướng ngày càng hiện đại, bảo đảm kịp thời trang bị, vũ khí cho LLVT, đồng thời đáp ứng được nhu cầu chủ yếu của NTQS Việt Nam về phương diện tác chiến phòng tránh, đánh thắng địch trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc.

Thứ hai, phát triển nghệ thuật chỉ đạo và tổ chức tiến hành chiến tranh nhân dân sẵn sàng đánh thắng địch trong chiến tranh xâm lược

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về NTQS, kế thừa truyền thống về chỉ đạo và tiến hành chiến tranh nhân dân (CTND) chống xâm lược của dân tộc ta, đồng thời, căn cứ vào đặc điểm mới của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Phát triển nghệ thuật chỉ đạo và tổ chức thực hành chiến tranh thời kỳ mới theo các nội dung sau: *Một là*, thực hiện phương châm chỉ đạo chiến tranh theo quan điểm: Quán triệt tư tưởng chiến lược tiến công, tiến hành CTND toàn dân, toàn diện; đánh địch trên các hướng chiến trường, tập trung sức đánh địch trên hướng (khu vực) trọng điểm. Buộc địch phải phân tán, rơi vào thế bị sa lầy, ta chủ động thu hẹp không gian, rút ngắn thời gian chiến tranh; vừa chiến đấu vừa xây dựng, dựa vào sức mình là chính, ra sức tranh thủ các điều kiện quốc tế thuận lợi trong hoàn cảnh mới, tạo nên sức mạnh tổng hợp lớn nhất để đánh bại ý chí xâm lược của địch, giành thắng lợi trong thời gian ngắn nhất. *Hai là*, vận dụng sáng tạo phương thức tiến hành CTND, bảo vệ Tổ quốc kết hợp chặt chẽ LLVT với lực lượng chính trị, đấu tranh vũ trang với các mặt trận đấu tranh phi vũ trang

trong quá trình tiến hành chiến tranh; kết hợp tiến hành CTND địa phương và chiến tranh bằng các binh đoàn chủ lực; triệt để thực hiện toàn dân đánh giặc bằng mọi cách, mọi lực lượng với sự kết hợp các quy mô lớn, vừa và nhỏ, tích cực tạo, lập thế trận, thời cơ, hạn chế chỗ mạnh, khoét sâu chỗ yếu của địch, tích cực tiêu hao, tiêu diệt địch đi đôi với bảo vệ vững chắc mục tiêu.

Thứ ba, phát triển toàn diện về tác chiến chiến lược, nghệ thuật chiến dịch và chiến thuật đáp ứng yêu cầu đánh thắng chiến tranh xâm lược của địch

Về tác chiến chiến lược: Để đánh thắng địch trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc thời kỳ mới, ta có thể vận dụng các loại hình tác chiến chiến lược cơ bản như: Tác chiến phòng thủ chiến lược, phản công và tiến công chiến lược. Trong đó lấy tiến công và phản công chiến lược là chính, tác chiến phòng thủ chiến lược là đặc biệt quan trọng.

Về tác chiến phòng thủ khu vực là sự phát triển mới của tác chiến chiến lược: Tác chiến phòng thủ chiến lược có tính tổng hợp cao, do lực lượng vũ trang của các quân khu trên đường hướng chiến lược làm nòng cốt, kết hợp với một bộ phận lực lượng cơ động cấp chiến lược tiến hành, dựa trên thế trận CTND được chuẩn bị sẵn từ thời bình, mà nền tảng là các khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố. Nó được tiến hành bằng các hoạt động đấu tranh tổng hợp trên mọi lĩnh vực, nhưng phổ biến là hoạt động tác chiến của các khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố), kết hợp với các trận chiến đấu hoặc các chiến dịch phòng ngự, các chiến dịch phản công, tiến công quy mô nhỏ và vừa của chủ lực quân khu và của Bộ nhắm sát thương, tiêu hao, tiêu diệt từng bộ phận, phân tán, dàn mỏng lực lượng tiến công của địch, giữ vững địa bàn chiến lược trọng yếu, giữ gìn lực lượng ta, tiến tới đánh bại các cuộc tiến công trên từng hướng chiến lược của địch, tạo điều kiện và thời cơ có lợi để chuyển sang phản công, tiến công chiến lược. Chính vì vậy, vị trí, vai trò của khu vực phòng thủ mang tính cơ sở nền tảng để tiến hành tác chiến chiến lược thời kỳ mới.

- Về nghệ thuật chiến dịch: Trong tương lai, số lượng chiến dịch có thể không nhiều như hai cuộc kháng chiến trước đây, quá trình chiến đấu có thể đồng thời xuất hiện một số loại hình chiến dịch với

các quy mô và địa bàn khác nhau. Trong đó cần tập trung: Xác định số lượng các trận then chốt, quyết định và nghệ thuật điều hành các trận then chốt đó kết hợp với các hoạt động tác chiến rộng khắp của các lực lượng khác để đánh thắng các trận then chốt quyết định tạo đột biến chiến dịch, hoàn thành mục đích, nhiệm vụ chiến dịch đã đề ra. Việc lãnh đạo xây dựng quyết tâm các chiến dịch thể hiện sự tập trung trí tuệ của tập thể lãnh đạo, chỉ huy Bộ tư lệnh chiến dịch. Trong điều kiện bị địch chia cắt, tuy phải độc lập tổ chức, điều hành các trận then chốt và then chốt quyết định, nhưng luôn phải theo ý đồ chung của chiến lược và gắn chặt với khu vực phòng thủ.

Về chiến thuật: Cần đi sâu nghiên cứu phát triển về lãnh đạo, điều hành các hình thức chiến thuật cơ bản của binh chủng hợp thành, tìm cách đánh thích hợp với từng đối tượng, từng địa điểm, thời gian, chiến trường, chiến tranh. Trong đó cần tập trung: Tổ chức thực hiện các hình thức chiến thuật của binh chủng hợp thành, của từng quân chủng, binh chủng trong tác chiến hiệp đồng quân, binh chủng và tác chiến độc lập của từng quân chủng, binh chủng.

Lãnh đạo thực hiện các hình thức chiến thuật riêng phục vụ cho các phương thức tác chiến chiến lược như: Chống bạo loạn vũ trang, chống tập kích đường không, đường biển; tiêu diệt quân đổ bộ đường không, đường biển; đánh phá các căn cứ, cơ sở hậu cần kỹ thuật của địch... Lãnh đạo việc tổ chức thực hiện các hình thức chiến thuật trong tác chiến của LLVT địa phương như: Tác chiến trong làng (bản), xã phường, nông trường, lâm trường, xí

nghiệp, trong cụm làng, xã chiến đấu, trong khu vực phòng thủ huyện, thị, tỉnh, thành phố...

Về phát triển cách đánh: Dựa trên cơ sở vận dụng sáng tạo kết hợp các yếu tố lực, thế, thời, mưu trong NTQS theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Ngày nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, NTQS Việt Nam được phát triển cao hơn, tính biện chứng của vấn đề kết hợp các yếu tố lực, thế, thời mưu được thể hiện với đặc trưng nổi bật và xuyên suốt là: Tạo ra lực mạnh, thế mạnh, thời cơ có lợi và mưu kế giỏi để lừa địch và hạn chế mặt mạnh của địch, phát huy được thế mạnh của ta, giữ được bí mật bất ngờ, tạo ra đột biến về chất ở thời điểm quyết định.

Kết luận

Như vậy, thực tiễn lịch sử đã chứng minh, tư tưởng Hồ Chí Minh về NTQS đã góp phần quan trọng chỉ đạo hoạt động quân sự ở mọi quy mô (chiến tranh, chiến lược quân sự, nghệ thuật chiến dịch và chiến thuật) đúng đắn, khoa học, sáng tạo đánh thắng kẻ thù xâm lược trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và chống Mỹ (1954-1975), giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội. Cho đến nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về NTQS vẫn còn nguyên giá trị cả về lý luận và chỉ đạo hoạt động thực tiễn nhằm phát triển nền NTQS, khoa học quân sự Việt Nam, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong thời kỳ mới. ■

Tài liệu tham khảo:

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
- Quân đội nhân dân Việt Nam, Tổng cục Chính trị (2002), *Tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Giáo trình Cao cấp lý luận (2018), *Giáo dục quốc phòng và an ninh*, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.